

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt kết quả đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bình Định

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 11 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc khảo sát đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 772/TTr-SNV ngày 29 tháng 12 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bình Định, cụ thể như sau:

1. Chỉ số hài lòng về chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công đối với các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

TT	Tên cơ quan	Chỉ số hài lòng (%)
1	Sở Du lịch	91,86
2	Sở Khoa học và Công nghệ	90,92
3	Sở Nội vụ	90,66
4	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	89,79
5	Sở Tư pháp	86,08

TT	Tên cơ quan	Chỉ số hài lòng (%)
6	Sở Tài chính	86,06
7	Sở Giao thông vận tải	85,62
8	Sở Văn hóa và Thể thao	84,91
9	Sở Thông tin và Truyền thông	84,48
10	Sở Tài nguyên và Môi trường	82,58
11	Sở Y tế	82,52
12	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh	80,41
13	Sở Kế hoạch và Đầu tư	80,32
14	Sở Giáo dục và Đào tạo	79,79
15	Sở Xây dựng	79,55
16	Sở Công Thương	77,26
17	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	71,10
Giá trị trung bình		83,76

2. Chỉ số hài lòng về chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công đối với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

TT	Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Chỉ số hài lòng (%)
1	Vĩnh Thạnh	97,10
2	An Lão	87,36
3	Tây Sơn	85,66
4	Quy Nhơn	83,24

5	Tuy Phước	82,01
6	Hoài Nhơn	79,41
7	Hoài Ân	77,92
8	Phù Cát	75,18
9	Vân Canh	74,87
10	Phù Mỹ	74,69
11	An Nhơn	72,84
Giá trị trung bình		80,94

3. Chỉ số hài lòng về chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công đối với các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh

TT	Tên cơ quan	Chỉ số hài lòng (%)
1	Cục Hải quan tỉnh	81,30
2	Kho bạc Nhà nước tỉnh	81,27
3	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh	79,53
4	Cục Thuế tỉnh	75,98
5	Bảo hiểm xã hội tỉnh	75,33
Giá trị trung bình		78,68

(Báo cáo kết quả đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2021 kèm theo Quyết định này)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Nội vụ chịu trách nhiệm thông báo công khai toàn bộ nội dung, tiêu chí cụ thể đã thực hiện khảo sát sự phục vụ hành chính năm 2021 được phê duyệt kết quả tại Quyết định này đến từng cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi khảo sát trước ngày 15 tháng 01 năm 2022; đồng thời, hướng dẫn công tác khắc phục những tồn tại, hạn chế nhằm nâng cao sự hài lòng của người dân, tổ chức trong thời gian tới.

2. Thủ trưởng các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, các cơ quan

thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, căn cứ Báo cáo kết quả đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2021 và trên cơ sở hướng dẫn của Sở Nội vụ, tổ chức quán triệt, rút kinh nghiệm, đề ra các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng phục vụ hành chính của cơ quan, đơn vị mình đáp ứng theo quy định tại Chương trình hành động số 09 của Tỉnh ủy về cải cách hành chính, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2020 – 2025.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Vụ Cải cách hành chính (Bộ Nội vụ);
- Cục Kiểm soát TTHC (Văn phòng Chính phủ);
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Tổng cục Hải quan;
- Tổng cục Thuế;
- Kho bạc Nhà nước;
- Bảo hiểm Xã hội Việt Nam;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- ĐUK các cơ quan tỉnh;
- TT các Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- Viện Nghiên cứu phát triển KTXH tỉnh;
- Đài PT và TH tỉnh, Báo Bình Định;
- LĐ, CV VP UBND tỉnh;
- THCB, PVHCC, HCTC;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang